

Số: 47 /2017/QĐ-UBND

Đà Lạt, ngày 08 tháng 12 năm 2017

## QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định bảo tồn, quản lý, sử dụng quỹ biệt thự thuộc sở hữu Nhà nước trên địa bàn thành phố Đà Lạt.**

### ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Nhà ở ngày 25 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 38/2010/NĐ-CP ngày 07 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ về quản lý không gian, kiến trúc, cảnh quan đô thị;

Căn cứ Nghị định số 99/2015/NĐ-CP ngày 20 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Nhà ở;

Căn cứ Thông tư số 19/2016/TT-BXD ngày 30 tháng 6 năm 2016 của Bộ Xây dựng hướng dẫn thực hiện một số nội dung của Luật Nhà ở và Nghị định số 99/2015/NĐ-CP ngày 20 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Nhà ở;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng.

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định bảo tồn, quản lý, sử dụng quỹ biệt thự thuộc sở hữu Nhà nước trên địa bàn thành phố Đà Lạt.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 20 tháng 12 năm 2017 và thay thế Quyết định số 49/2011/QĐ-UBND ngày 25 tháng 8 năm 2011 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng về việc ban hành Đề án sử dụng hợp lý quỹ biệt thự thuộc sở hữu Nhà nước tại thành phố Đà Lạt.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở: Xây dựng, Tài chính, Tài nguyên và Môi trường, Văn hóa - Thể thao và Du lịch, Kế hoạch và Đầu tư; Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Đà Lạt; Thủ trưởng các tổ chức, cơ quan, đơn vị và cá nhân có liên quan căn cứ quyết định thi hành. /.

### Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Xây dựng;
- Cục kiểm tra văn bản (Bộ Tư pháp);
- TTTU, TTHĐND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh Lâm Đồng;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Như Điều 3;
- Website Chính phủ;
- Sở Tư pháp;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh Lâm Đồng;
- Trung tâm Công báo tỉnh;
- Website VPUBND tỉnh;
- Lưu: VT, XD<sub>1</sub>.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH



Đoàn Văn Việt

## **QUY ĐỊNH**

### **Bảo tồn, quản lý, sử dụng quỹ biệt thự thuộc sở hữu Nhà nước trên địa bàn thành phố Đà Lạt**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 474/2017/QĐ-UBND ngày 08/10/2017  
của Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng)*

## **Chương I QUY ĐỊNH CHUNG**

### **Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Quy định một số nội dung về bảo tồn, quản lý, sử dụng quỹ biệt thự thuộc sở hữu Nhà nước trên địa bàn thành phố Đà Lạt; bao gồm: dinh thự, biệt thự (sau đây gọi chung là biệt thự) theo quy định của Luật Nhà ở ngày 25 tháng 11 năm 2014; Nghị định số 99/2015/NĐ-CP ngày 20 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Nhà ở và các quy định pháp luật khác có liên quan.

### **Điều 2. Đối tượng áp dụng**

1. Các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân trong nước; người Việt Nam định cư ở nước ngoài; tổ chức, cá nhân nước ngoài có liên quan đến quản lý, sở hữu, sử dụng quỹ biệt thự thuộc sở hữu Nhà nước trên địa bàn thành phố Đà Lạt.

2. Các cơ quan quản lý Nhà nước có liên quan đến bảo tồn, quản lý, sử dụng quỹ biệt thự nêu trên.

### **Điều 3. Nguyên tắc, tiêu chí quản lý, bảo tồn, tôn tạo, sử dụng biệt thự**

1. Việc quản lý, sử dụng biệt thự thuộc sở hữu Nhà nước phải thực hiện theo quy định của pháp luật về nhà ở, quy hoạch, kiến trúc và các nội dung của quy định này, nhằm bảo tồn và phát huy giá trị biệt thự thuộc sở hữu Nhà nước.

2. Quản lý, sử dụng theo đúng quy định của pháp luật về quản lý tài sản thuộc sở hữu Nhà nước và quản lý nhà ở công vụ.

3. Bảo tồn quỹ biệt thự là bảo tồn kiến trúc đặc trưng, theo hướng bảo tồn gắn với sự phát triển nổi tiếp, dựa trên cơ sở các tiêu chí quản lý của từng loại hình biệt thự, từng nhóm biệt thự thông qua việc đánh giá hiện trạng, giá trị kiến trúc, giá trị lịch sử, văn hóa (nếu có), tuổi thọ công trình, hiệu quả khai thác, sử dụng của biệt thự.

4. Giá trị lịch sử, văn hóa của biệt thự khi có sự gắn kết với các sự kiện, chứng nhân, danh nhân lịch sử, chính trị, văn hóa và đã được cơ quan có thẩm quyền công nhận.

5. Giá trị nghệ thuật kiến trúc là những giá trị về kiến trúc nổi bật, theo phong cách, trào lưu kiến trúc đặc trưng và có chi tiết kiến trúc văn hóa đặc sắc.

6. Giá trị về quy hoạch, cảnh quan đô thị là những giá trị được hình thành trong quá trình quy hoạch, xây dựng và chỉnh trang các khu, cụm, tuyến có nhiều biệt thự, như: vị trí quan trọng trong đô thị; khuôn viên đất biệt thự; khoảng cách giữa các biệt thự lớn; hoa viên cây xanh, công, hàng rào có giá trị mỹ thuật.

7. Tính nguyên bản là biệt thự ít bị thay đổi về mặt kiến trúc, kết cấu của biệt thự và các hạng mục phụ trợ so với nguyên trạng; chỉnh trang, cải tạo, sửa chữa không làm ảnh hưởng kiến trúc ban đầu; những phần được phép coi nói (nếu có) không làm thay đổi đến nguyên trạng ban đầu của biệt thự.

#### **Điều 4. Phân loại biệt thự**

1. Biệt thự được phân thành 03 nhóm sau:

a) Biệt thự nhóm 1: Là những biệt thự gắn với di tích lịch sử, chính trị, văn hóa theo quy định của pháp luật về di sản văn hóa; biệt thự có giá trị điển hình về kiến trúc, bao gồm 05 dinh thự (chi tiết theo Phụ lục 01 kèm theo).

b) Biệt thự nhóm 2: Là những biệt thự không thuộc biệt thự nhóm 1 quy định tại Điều này nhưng có giá trị về kiến trúc, lịch sử, văn hóa, bao gồm 74 biệt thự (chi tiết theo Phụ lục 02 kèm theo).

c) Biệt thự nhóm 3: Là những biệt thự không thuộc biệt thự nhóm 1 và biệt thự nhóm 2 quy định tại Điều này, bao gồm 83 biệt thự (chi tiết theo Phụ lục 03 kèm theo).

2. Các loại biệt thự phải bảo tồn theo Quy định này gồm các biệt thự nhóm 1 và biệt thự nhóm 2 nêu trên.

### **Chương II**

#### **QUY ĐỊNH CỤ THỂ**

#### **Điều 5. Cấp Giấy chứng nhận đối với biệt thự**

1. Biệt thự thuộc đối tượng quản lý theo Quy định này, được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất theo quy định của Luật Đất đai.

2. Đối với biệt thự là di tích lịch sử, văn hóa, biệt thự có kiến trúc nghệ thuật tiêu biểu thuộc nhóm 1 và nhóm 2 Quy định này, ngoài việc được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất quy định tại Khoản 1 Điều này, còn được cấp Giấy chứng nhận "*Biệt thự có giá trị lịch sử, văn hóa hoặc biệt thự có kiến trúc nghệ thuật tiêu biểu*".

#### **Điều 6. Hồ sơ quản lý và lưu trữ biệt thự**

1. Thành phần hồ sơ:

a) Các giấy tờ có liên quan đến quyền sở hữu, quản lý, sử dụng biệt thự, bản vẽ biệt thự;

b) Văn bản của cơ quan có thẩm quyền về việc xếp loại biệt thự;

c) Biên bản kiểm tra, đánh giá hiện trạng; phiếu điều tra biệt thự;

d) Đối với biệt thự nhóm 1 phải lập hồ sơ bảo tồn; ngoài các thành phần hồ sơ trên, phải có thêm bản vẽ hiện trạng tổng mặt bằng tỷ lệ 1:200 thể hiện kích thước, diện tích thửa đất và vị trí các công trình trong khuôn viên biệt thự; bản vẽ kiến trúc, gồm: các mặt bằng, mặt đứng, mặt cắt, chi tiết kiến trúc, phối cảnh; ảnh chụp một số góc nhìn thể hiện tổng thể của khuôn viên biệt thự;

đ) Các giấy tờ khác có liên quan (nếu có).

2. Cơ quan quản lý, lưu trữ hồ sơ biệt thự: Hồ sơ quản lý biệt thự được lưu trữ tại Sở Xây dựng; Ủy ban nhân dân thành phố Đà Lạt; Trung tâm Quản lý nhà Đà Lạt, Văn phòng đăng ký đất đai cấp tỉnh. Đối với biệt thự nhóm 1 phải gửi cho Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và tổ chức, cá nhân có liên quan.

3. Đơn vị được giao trực tiếp quản lý, sử dụng quỹ biệt thự thuộc sở hữu Nhà nước có trách nhiệm lập hồ sơ gửi các cơ quan quản lý, lưu trữ hồ sơ theo quy định tại Khoản 2 Điều này.

4. Cơ quan quản lý hồ sơ biệt thự có trách nhiệm cung cấp tài liệu biệt thự cho các cơ quan, đơn vị có liên quan khi có yêu cầu.

### **Điều 7. Trách nhiệm của cơ quan, đơn vị quản lý, sử dụng quỹ biệt thự thuộc sở hữu Nhà nước**

1. Thực hiện việc quản lý, sử dụng quỹ biệt thự (và diện tích đất khuôn viên biệt thự) thuộc sở hữu Nhà nước theo Quy định này và các quy định của pháp luật có liên quan.

2. Theo dõi, thống kê, rà soát quỹ biệt thự thuộc sở hữu Nhà nước để tổ chức quản lý, sử dụng, khai thác hiệu quả, tránh thất thoát, lãng phí quỹ biệt thự này.

3. Thông báo, hướng dẫn người sử dụng biệt thự thực hiện các quy định về quản lý, sử dụng biệt thự theo Quy định này và các quy định hiện hành của pháp luật khác có liên quan.

4. Cơ quan đơn vị quản lý, sử dụng quỹ biệt thự cho thuê có trách nhiệm phối hợp với bên thuê thực hiện bảo tồn, tôn tạo biệt thự theo quy định; không để xảy ra tình trạng hư hỏng, giảm hoặc thay đổi giá trị biệt thự; kịp thời phát hiện, ngăn chặn và xử lý hoặc báo cáo cơ quan có thẩm quyền xử lý vi phạm trong quản lý, sử dụng theo quy định hiện hành.

### **Điều 8. Trách nhiệm của cá nhân, tổ chức được thuê biệt thự**

1. Việc quản lý, sử dụng biệt thự phải thực hiện theo các quy định về bảo trì biệt thự, cải tạo sửa chữa và xây dựng lại biệt thự tại Quy định này và các quy định hiện hành của pháp luật có liên quan.

2. Thực hiện việc bảo trì biệt thự hoặc phần sở hữu riêng đối với biệt thự có nhiều chủ sở hữu; đóng góp đầy đủ, đúng thời hạn kinh phí bảo trì phần sở hữu chung trong biệt thự.

3. Chăm sóc và làm vệ sinh khuôn viên biệt thự.
4. Tạo điều kiện thuận lợi để người có trách nhiệm thực hiện việc kiểm tra giám sát việc sử dụng, bảo trì phân sở hữu chung trong biệt thự.
5. Thực hiện đúng các quy định về phòng chống cháy, nổ; vệ sinh công cộng, an ninh trật tự.
6. Khôi phục lại nguyên trạng hoặc bồi thường thiệt hại đối với phần sở hữu chung hoặc phần sở hữu riêng trong khuôn viên biệt thự bị hư hỏng do mình gây ra.
7. Phát hiện và thông báo kịp thời những hành vi vi phạm quy định về quản lý sử dụng biệt thự đến cơ quan có thẩm quyền.
8. Không được thực hiện những hành vi bị nghiêm cấm quy định tại Điều 10 Quy định này.
9. Sau khi hợp đồng cho thuê nhà, đất giữa bên cho thuê và bên thuê được ký kết và có hiệu lực. Bên thuê biệt thự phải chấp hành và thực hiện theo đúng nội dung hợp đồng ký kết giữa 2 bên và nội dung của Quy định này.

**Điều 9. Trách nhiệm của người sử dụng không phải là chủ sở hữu biệt thự**

1. Thực hiện những quy định tại Khoản 4, 5, 6, 7 và 8, Điều 8 Quy định này.
2. Thực hiện việc chăm sóc cây xanh, thảm cỏ, làm vệ sinh trong khuôn viên biệt thự nếu có thỏa thuận với chủ sở hữu.
3. Chỉ được sửa chữa, cải tạo biệt thự sau khi có ý kiến chấp thuận của chủ sở hữu và đơn vị quản lý biệt thự.

**Điều 10. Các hành vi bị nghiêm cấm trong quản lý sử dụng biệt thự**

1. Tự ý phá dỡ hoặc cải tạo làm thay đổi mật độ xây dựng, số tầng và độ cao, kiểu dáng kiến trúc, màu sắc, thay đổi kết cấu chịu lực, hệ thống hạ tầng kỹ thuật, trang thiết bị của biệt thự; coi nói, chiếm dụng diện tích, không gian hoặc làm hư hỏng, thay đổi khuôn viên biệt thự dưới mọi hình thức.
2. Gây tiếng ồn quá mức quy định; làm ảnh hưởng đến an ninh, trật tự khu vực.
3. Xả rác thải, nước thải, khí thải, chất độc hại không đúng quy định, gây ô nhiễm môi trường xung quanh.
4. Chăn nuôi gia súc, gia cầm và các vật nuôi khác trong khuôn viên biệt thự làm ảnh hưởng tới trật tự, mỹ quan và môi trường xung quanh (nếu nuôi sinh vật cảnh thì phải đảm bảo tuân thủ đúng quy định của pháp luật liên quan).
5. Quảng cáo, viết, vẽ hoặc có những hành vi trái với quy định của pháp luật và Quy định này.

6. Kinh doanh các ngành nghề và các loại hàng hóa dễ gây cháy, nổ; kinh doanh các dịch vụ mà gây tiếng ồn, ô nhiễm môi trường (sửa chữa xe máy, ô tô, kinh doanh gia súc, gia cầm, hoạt động giết mổ gia súc, kinh doanh hàn, gas, vật liệu nổ...).

7. Chia tách khuôn viên đất biệt thự thành nhiều thửa hoặc chia tách hợp đồng thuê biệt thự trái với quy định.

8. Chặt hạ cây xanh, xây thêm công trình mới trên khuôn viên đất biệt thự khi không được chấp thuận của cấp có thẩm quyền.

### **Điều 11. Bảo trì biệt thự**

1. Đơn vị được giao, được thuê quản lý, khai thác biệt thự có trách nhiệm thực hiện bảo trì biệt thự, công trình theo quy định.

2. Đối với bảo trì biệt thự là di tích lịch sử, văn hóa, ngoài quy định theo Khoản 1 Điều này thì phải tuân thủ các quy định hiện hành về sửa chữa, tu bổ, bảo quản và phục hồi di tích lịch sử, văn hóa.

3. Trường hợp bảo trì biệt thự thuộc nhóm 1 và nhóm 2 mà có thay đổi về màu sắc, vật liệu xây dựng thì phải được sự chấp thuận của Ủy ban nhân dân tỉnh trước khi thực hiện bảo trì.

4. Việc bảo trì biệt thự phải đảm bảo an toàn cho người, tài sản và đảm bảo giữ gìn vệ sinh môi trường, được thực hiện định kỳ theo kế hoạch.

### **Điều 12. Quy định về quản lý, đầu tư khai thác biệt thự**

1. Nguyên tắc chung:

a) Quản lý, khai thác, sử dụng biệt thự phải gắn với bảo tồn kiến trúc công trình theo Quy định này và các quy định hiện hành của pháp luật khác có liên quan.

b) Nhà đầu tư xin đầu tư khai thác công trình hoặc cụm, khu công trình thuộc quỹ biệt thự thuộc sở hữu Nhà nước tại thành phố Đà Lạt phải tuân thủ nguyên tắc sau:

- Tuân thủ quy chế đấu giá thuê biệt thự do Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành và các quy định hiện hành của pháp luật khác có liên quan;

- Các tổ chức, cá nhân thuộc các thành phần kinh tế có nhu cầu, có năng lực đều được tham gia đấu thầu, đấu giá. Việc tổ chức đấu thầu, đấu giá biệt thự phải tuân thủ theo quy định của Luật Đấu thầu và Luật Đấu giá tài sản.

- Được cơ quan có thẩm quyền quyết định chủ trương đầu tư (đối với các trường hợp phải có quyết định chủ trương đầu tư theo quy định của pháp luật).

2. Phương thức khai thác quỹ biệt thự:

a) Ưu tiên hình thức cho thuê dài hạn, thời gian thuê (tối đa 50 năm): Áp dụng đối với số biệt thự có vị trí thuận lợi trong kinh doanh hoặc được xây dựng theo từng cụm biệt thự, từng đường phố. Diện tích nhà, đất cho thuê xác định theo hiện trạng, giá cho thuê, phương thức trả tiền thuê nhà, đất thực hiện theo

quy định cho thuê biệt thự và các quy định hiện hành của nhà nước. Việc cho thuê đất gắn với cho thuê biệt thự thực hiện theo hình thức đấu giá quyền sử dụng đất; tổ chức, cá nhân được lựa chọn hình thức thuê đất trả tiền hàng năm hoặc trả tiền một lần cho cả thời gian thuê. Sau khi kết thúc hợp đồng thuê biệt thự thì bên thuê có trách nhiệm bàn giao toàn bộ khuôn viên đất, biệt thự, công trình trên đất (kể cả những phần đã đầu tư cải tạo, nâng cấp và những công trình tháo dỡ biệt thự cũ xây dựng mới, xen cấy thêm biệt thự) và tài sản trên đất để nhà nước tiếp tục quản lý, sử dụng theo quy định.

b) Tổ chức bán đấu giá đối với những biệt thự đơn lẻ, đã bị xuống cấp, ít giá trị về kiến trúc, nhằm tạo nguồn thu cho ngân sách đồng thời góp phần chỉnh trang đô thị. Việc tổ chức đấu giá theo quy định của pháp luật về đấu giá tài sản.

c) Cải tạo, xây dựng lại biệt thự chỉ được thực hiện sau khi đã có giấy phép xây dựng của cơ quan có thẩm quyền cấp theo các quy định hiện hành của nhà nước về quản lý kiến trúc, quy hoạch và đầu tư xây dựng; công trình xây dựng lại trên khuôn viên đất phải phù hợp với quy hoạch, kiến trúc được phê duyệt.

3. Quản lý, sử dụng quỹ biệt thự phải tuân thủ các quy định sau:

a) Đối với biệt thự nhóm 1:

- Không làm thay đổi kiểu dáng kiến trúc, các chỉ tiêu quy hoạch và công năng, tính chất sử dụng ban đầu của biệt thự.

- Trường hợp biệt thự hư hỏng, xuống cấp có nguy cơ sụp đổ đã có kết luận của cơ quan có thẩm quyền về kiểm định chất lượng công trình xây dựng thì phải phá dỡ, cải tạo, xây dựng lại đảm bảo giữ đúng kiểu dáng kiến trúc ban đầu khi được sự chấp thuận của Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Đối với biệt thự gắn liền với di tích lịch sử văn hóa thì việc cải tạo, xây dựng các công trình trên phải có ý kiến thỏa thuận của cơ quan có thẩm quyền về văn hóa trước khi trình cấp có thẩm quyền xem xét, phê duyệt.

b) Đối với biệt thự nhóm 2: Chỉ được cải tạo, nâng cấp không gian bên trong công trình đảm bảo phù hợp với mục đích sử dụng mới. Đối với hình thức kiến trúc bên ngoài công trình phải bảo tồn, phục chế lại như trước đây, tôn tạo không gian cảnh quan xung quanh, tôn trọng chủng loại vật liệu ban đầu và màu sắc công trình. Đối với những biệt thự có diện tích khuôn viên đất lớn hơn diện tích đất biệt thự theo quy định có thể cho phép xây dựng xen cấy thêm biệt thự mới với kiểu dáng phù hợp với các chỉ tiêu quy hoạch kiến trúc theo quy định khi được Ủy ban nhân dân tỉnh chấp thuận.

c) Đối với biệt thự nhóm 3 đang cho thuê nhưng đã được Ủy ban nhân dân tỉnh cho phép tháo dỡ theo đề nghị của chủ đầu tư để xây dựng công trình mới phù hợp với công năng và nhu cầu kinh doanh thì tiếp tục quản lý, cho thuê theo quy định cho thuê nhà, biệt thự thuộc sở hữu Nhà nước trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng đối với hợp đồng thuê biệt thự đã được ký kết và các nội dung liên quan của Quy định này.

4. Các trường hợp được phá dỡ, xây dựng lại biệt thự:

- Phá dỡ khi biệt thự hư hỏng, xuống cấp có nguy cơ sụp đổ đã có kết luận của cơ quan có thẩm quyền về kiểm định chất lượng công trình xây dựng và được chấp thuận của Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Đối với biệt thự nhóm 1, nhóm 2 khi xây dựng lại phải giữ đúng kiểu dáng kiến trúc công trình cũ và tuân thủ quy hoạch được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- Đối với các biệt thự nhóm 03: Cho phép được cải tạo, tháo dỡ một phần hoặc toàn bộ biệt thự để xây dựng công trình mới khi cần thiết để thu hút đầu tư và phát triển đô thị. Căn cứ vào quy hoạch, xác định vị trí, đánh giá chất lượng và tính chất của từng biệt thự, Ủy ban nhân dân tỉnh sẽ xem xét, giải quyết đối với từng trường hợp cụ thể.

### **Điều 13. Một số cơ chế, chính sách hỗ trợ cho thuê và đầu tư, sửa chữa, trùng tu, tôn tạo biệt thự thuộc sở hữu Nhà nước**

1. Nhà nước khuyến khích, hỗ trợ các tổ chức, cá nhân trong việc:

a) Tham gia đầu tư, khôi phục, tôn tạo biệt thự đã hư hỏng, xuống cấp để khai thác, sử dụng hiệu quả.

b) Tạo điều kiện thuận lợi để các tổ chức, cá nhân thuê hoặc mua biệt thự trong việc đầu tư, cải tạo, sửa chữa, khôi phục nguyên trạng kiểu dáng kiến trúc ban đầu của biệt thự đã bị hư hỏng nặng, có nguy cơ sụp đổ.

c) Bồi thường, hỗ trợ bằng tiền hoặc bố trí tái định cư để di dời các hộ gia đình hiện đang thuê ở trong các biệt thự và khuôn viên biệt thự đến nơi ở mới, khôi phục lại khuôn viên ban đầu cho biệt thự.

2. Xây dựng các cơ chế, chính sách khuyến khích, ưu đãi đầu tư, hỗ trợ các tổ chức, cá nhân thuê hoặc mua biệt thự thực hiện việc bảo trì, cải tạo, xây dựng lại biệt thự đã bị hư hỏng nặng, xuống cấp, có nguy cơ sụp đổ để khai thác sử dụng có hiệu quả.

## **Chương III**

### **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **Điều 14. Trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan**

1. Sở Xây dựng:

a) Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện chức năng quản lý Nhà nước về biệt thự; phối hợp với các cơ quan có liên quan trong việc rà soát, xác định, đánh giá, điều chỉnh, phân loại danh mục biệt thự theo quy định của Nhà nước về quản lý, sử dụng biệt thự. Hướng dẫn việc triển khai thực hiện Quy định này để các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân biết và thực hiện.

b) Chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh về quản lý quy hoạch, kiến trúc đối với các biệt thự theo Quy định này.



c) Chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân thành phố Đà Lạt tổ chức thẩm định, cấp giấy phép xây dựng; kiểm tra, rà soát, tham mưu đề xuất cơ quan có thẩm quyền về việc bảo trì, cải tạo, phá dỡ, xây dựng lại đối với các nhóm biệt thự theo Quy định này và các quy định hiện hành về quản lý, sử dụng biệt thự.

d) Hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, cá nhân quản lý, sử dụng biệt thự lập kế hoạch và thực hiện việc bảo trì, cải tạo, trùng tu và sử dụng biệt thự theo Quy định này; định kỳ hàng năm kiểm tra, giám sát việc quản lý cho thuê theo đúng quy định.

e) Định kỳ báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh tình hình và kết quả thực hiện Quy định này.

## 2. Sở Tài nguyên và Môi trường:

a) Hướng dẫn thực hiện việc quản lý đất đai đối với biệt thự và lập hồ sơ cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất theo quy định hiện hành của Nhà nước và Quy định này.

b) Tiến hành thẩm định hồ sơ kỹ thuật các khuôn viên biệt thự, trình Ủy ban nhân dân tỉnh tính thu hồi và phục vụ cho công tác bồi thường, hỗ trợ và tái định cư (nếu có).

c) Đăng ký biến động hồ sơ nhà, đất cho người trúng đấu giá thuê theo quy định của pháp luật về đất đai.

d) Thực hiện lưu trữ hồ sơ nhà, đất theo quy định.

## 3. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch:

a) Hướng dẫn và theo dõi, giám sát việc thực hiện bảo trì, cải tạo, xây dựng lại đối với biệt thự gắn liền với di tích lịch sử, văn hóa đã được xếp hạng.

b) Chủ trì, phối hợp với Sở Xây dựng tham mưu, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh công nhận di tích đối với biệt thự có giá trị lịch sử, văn hóa, kiến trúc nghệ thuật tiêu biểu.

## 4. Sở Tài chính:

a) Rà soát quy định cho thuê nhà, biệt thự thuộc sở hữu Nhà nước trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng (ban hành kèm theo Quyết định số 16/2013/QĐ-UBND ngày 15/3/2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng) để đề xuất điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp với nội dung của Quy định này và các quy định hiện hành của Nhà nước.

b) Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh quy định về lộ trình, phương thức và giá cho thuê, giá khởi điểm để bán đấu giá biệt thự, công sở theo chỉ đạo của cấp có thẩm quyền.

c) Chủ trì, phối hợp với Sở Xây dựng nghiên cứu, đề xuất việc bố trí kinh phí quản lý, bảo trì, cải tạo, xây dựng lại quỹ biệt thự thuộc sở hữu Nhà nước trên địa bàn tỉnh.

## 5. Sở Kế hoạch và Đầu tư:

Chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân thành phố Đà Lạt xây dựng các cơ chế, chính sách khuyến khích, ưu đãi đầu tư khai thác hiệu quả quỹ biệt thự.

## 6. Ủy ban nhân dân thành phố Đà Lạt:

a) Chủ trì, phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường lập kế hoạch sử dụng đất hàng năm và chỉ đạo lập phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư phục vụ yêu cầu bố trí tái định cư cho các hộ phải di dời, giải tỏa để thu hồi biệt thự trên địa bàn thành phố Đà Lạt.

b) Đo đạc, lập hồ sơ quản lý biệt thự (và khuôn viên đất biệt thự) thuộc sở hữu Nhà nước được giao quản lý trên địa bàn.

c) Thực hiện thủ tục ký kết và theo dõi triển khai thực hiện hợp đồng cho thuê biệt thự; thường xuyên kiểm tra, giám sát quản lý sử dụng biệt thự theo hợp đồng đã ký và tuân thủ đúng theo quy định này.

d) Phổ biến, tuyên truyền đến các tổ chức, cá nhân thuê biệt thự để biết và thực hiện đúng theo Quy định này.

đ) Thực hiện công tác quản lý trật tự xây dựng đối với quỹ biệt thự thuộc sở hữu Nhà nước trên địa bàn thành phố Đà Lạt; xử lý những trường hợp xây dựng trái phép, coi nói bất hợp pháp trong khuôn viên biệt thự theo quy định.

e) Tổ chức thực hiện và hỗ trợ các chủ đầu tư trong việc bồi thường, hỗ trợ, giải phóng mặt bằng để thu hồi biệt thự.

g) Bố trí quỹ đất, nguồn vốn và lập kế hoạch đầu tư xây dựng quỹ nhà ở chung cư để bố trí tái định cư cho các hộ gia đình hiện đang thuê tại các biệt thự để sửa chữa, chỉnh trang, khai thác hiệu quả quỹ biệt thự này.

h) Tổng hợp, báo cáo tình hình quản lý, sử dụng quỹ biệt thự hằng tháng hoặc đột xuất gửi Sở Xây dựng để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

7. Các tổ chức, cá nhân được giao, được thuê quản lý, sử dụng biệt thự có trách nhiệm thực hiện nghiêm Quy định này và các quy định khác có liên quan.

## **Điều 15. Xử lý vi phạm**

1. Tổ chức, cá nhân lợi dụng chức vụ, quyền hạn làm trái các quy định về quản lý, sử dụng biệt thự thì tùy theo mức độ vi phạm sẽ bị xử lý theo quy định của pháp luật; tổ chức, cá nhân vi phạm nếu gây thiệt hại về tài sản thì phải bồi thường theo quy định hiện hành của pháp luật.

2. Tổ chức, cá nhân quản lý, sử dụng biệt thự thuộc sở hữu Nhà nước vi phạm Khoản 1, Khoản 5 và Khoản 8, Điều 10 Quy định này thì ngoài việc bị xử lý theo quy định tại khoản 1 của Điều này còn phải khôi phục lại nguyên trạng ban đầu.

3. Ủy ban nhân dân thành phố Đà Lạt tổ chức kiểm tra (định kỳ hoặc đột xuất), kịp thời phát hiện, ngăn chặn và xử lý các hành vi vi phạm theo thẩm quyền, gửi Sở Xây dựng tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

#### **Điều 16. Điều khoản thi hành**

Các cơ quan, tổ chức, hộ gia đình, cá nhân có liên quan đến việc sở hữu, quản lý, sử dụng biệt thự thuộc sở hữu Nhà nước trên địa bàn thành phố Đà Lạt có trách nhiệm triển khai thực hiện đúng Quy định này.

Trong quá trình tổ chức thực hiện Quy định này, nếu có những khó khăn, vướng mắc; đề nghị các Sở, ngành, địa phương, cơ quan và đơn vị có liên quan có văn bản gửi Sở Xây dựng để báo cáo, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét sửa đổi, bổ sung cho phù hợp. /.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



**Đoàn Văn Việt**

**PHỤ LỤC 01 DAN SÁCH BIỆT THỰ THUỘC SỞ HỮU NHÀ NƯỚC THUỘC NHÓM 1**



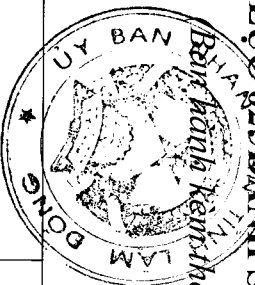
Quyết định số 44 /2017/QĐ-UBND ngày 08 tháng 12 năm 2017  
của Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng)

STT	Biên số - Đường phố	Nhà		Diện tích đất (m <sup>2</sup> )	Đơn vị quản lý, sử dụng	Ghi chú
		DTSD (m <sup>2</sup> )	DTXD (m <sup>2</sup> )			
01	Dinh I - Số 01 Trần Quang Diệu	1.669	711,90	140.403	Cty Cổ phần Hoàn Cầu Đà Lạt thuê	Dinh Bảo Đại cũ.
02	Dinh II - Số 01 Khởi Nghĩa Bắc Sơn (số 12 Trần Hưng Đạo)	1.238	720	82.160	Nhà khách UBND tỉnh	Dinh Toàn quyền cũ.
03	Dinh III - Số 01 Triệu Việt Vương	873	436	108.853,7	Văn phòng Tỉnh ủy	Dinh Bảo Đại cũ.
04	04 Hùng Vương	731	586	27.140	Bảo tàng tỉnh Lâm Đồng	Dinh Nguyễn Hữu Hào cũ.
05	01 Lý Tự Trọng	1.265	455	20.538	Sở Văn hóa - Thể thao và Du lịch	Dinh Tỉnh trưởng cũ.

**Tổng cộng: 05 Dinh thự**

**PHỤ LỤC 02: DANH SÁCH BIỆT THỰ THUỘC SỞ HỮU NHÀ NƯỚC THUỘC NHÓM 2**

*Ban hành kèm theo Quyết định số 47 /2017/QĐ-UBND ngày 08 tháng 10 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng)*



STT	Biển số - Đường phố	Nhà		Diện tích đất (m <sup>2</sup> )	Đơn vị quản lý, sử dụng	Ghi chú
		DTSD (m <sup>2</sup> )	DTXD (m <sup>2</sup> )			
01	09 Lê Hồng Phong	1.046	491	1.010	Đảng ủy Khối các doanh nghiệp tỉnh	Đã cải tạo, mở rộng phù hợp kiến trúc cũ.
02	15 Lê Hồng Phong	325	182	1.516	Bảo Nhân dân	Đã sửa chữa, phục chế lại.
03	19 Lê Hồng Phong	942	492	1.416	Đảng ủy Khối các cơ quan tỉnh	Đã cải tạo, mở rộng phù hợp kiến trúc cũ.
04	23 Lê Hồng Phong	415	258	2.026	Công ty cổ phần Thăng Đạt (trung đầu giá)	Khối nhà phía sau được xây dựng mới.
05	08 Pasteur	377	246	2.924	Câu lạc bộ hưu trí	
06	22 Pasteur	1.596	899	3.105	Sở Giao thông Vận tải (cũ)	Khối nhà phía sau được xây dựng mới.

STT	Biển số - Đường phố	Nhà		Diện tích đất (m <sup>2</sup> )	Đơn vị quản lý, sử dụng	Ghi chú
		DTSD (m <sup>2</sup> )	DTXD (m <sup>2</sup> )			
07	33 Pasteur	247	153	2.565	Cơ quan Thi hành án tỉnh	Đã sửa chữa, cải tạo lại.
08	08 Huỳnh Thúc Kháng	380	129,60	2.475,22	TTQLN Đà Lạt đang quản lý (đã có chủ trương cho Công ty Hoa Phương Đô thuê)	
09	02 Nguyễn Viết Xuân	299	418,00	2.500	Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh	Đã sửa chữa, cải tạo lại.
10	06 Nguyễn Viết Xuân	445	253	4.111	Bà Đặng Việt Nga (trúng đấu giá)	
11	22 Nguyễn Viết Xuân	332	296,20	2.236	Cty cổ phần PICENZA thuê	
12	63 Hồ Tùng Mậu (Số cũ 02)	192	110,00	1.050	Vietnam Airlines thuê	
13	01 Cô Giang	194	391,61	1.775,97	Công ty TNHH DIDAMA thuê	
14	03 Cô Giang	187	170,50	1.427,85	Công ty TNHH DIDAMA thuê	
15	05 Cô Giang	241	199,42	3.615,1	Công ty TNHH DIDAMA thuê	
16	07 Cô Giang	228	189,52	1.488,04	Công ty TNHH DIDAMA thuê	

STT	Biển số - Đường phố	Nhà		Diện tích đất (m <sup>2</sup> )	Đơn vị quản lý, sử dụng	Ghi chú
		DTSD (m <sup>2</sup> )	DTXD (m <sup>2</sup> )			
17	03 Hùng Vương	268	146	1.776	Ban Dân tộc (cũ)	
18	15 Hùng Vương	495	300	1.987	Trường ĐHBK TP HCM thuê	
19	21 Hùng Vương	176	143,44	1.468	Công ty cổ phần Dasar thuê	
20	27 Hùng Vương	183	120	1.021	Hội Luật gia Lâm Đồng	
21	41 Hùng Vương	355	186	2.486	Ngân hàng Chính sách xã hội	
22	44 Hùng Vương	238	165	2.940	Công ty Thái Bảo thuê	
23	61 Hùng Vương	329	236	4.763,28	Làng trẻ em Lâm Đồng (SOS)	
24	3C Trần Hưng Đạo	175	171,37	1.112	Vườn Quốc gia Bidoup - Núi Bà	Khu bảo tồn kiến trúc.
25	05E Trần Hưng Đạo	255	162	6.789	Hội Nhà báo tỉnh Lâm Đồng	Khu bảo tồn kiến trúc.
26	05 Trần Hưng Đạo	318	206	2.300	Công ty Ấn Việt thuê	Khu bảo tồn kiến trúc.
27	07 Trần Hưng Đạo	504,70	263,1	3.907	Công ty TNHH Khải Đức thuê	Khu bảo tồn kiến trúc.

STT	Biển số - Đường phố	Nhà		Diện tích đất (m <sup>2</sup> )	Đơn vị quản lý, sử dụng	Ghi chú
		DTSD (m <sup>2</sup> )	DTXD (m <sup>2</sup> )			
28	11 Trần Hưng Đạo	295	336,59	3.200	TTQLN Đà Lạt quản lý	Khu bảo tồn kiến trúc.
29	14 Trần Hưng Đạo	460	241	3.485	Công ty CADASA thuê	Khu bảo tồn kiến trúc.
30	15 Trần Hưng Đạo	410	212	5.145	Công ty CADASA thuê	Khu bảo tồn kiến trúc.
31	16 Trần Hưng Đạo	840	422	3.105	Công ty CADASA thuê	Khu bảo tồn kiến trúc.
32	18 Trần Hưng Đạo	370	195	3.260	Công ty CADASA thuê	Khu bảo tồn kiến trúc.
33	20 Trần Hưng Đạo	650	331	4.595	Công ty CADASA thuê	Khu bảo tồn kiến trúc.
34	21 Trần Hưng Đạo	340	177	885	Công ty CADASA thuê	Khu bảo tồn kiến trúc.
35	22 Trần Hưng Đạo	1.100	593	6.263	Công ty CADASA thuê	Khu bảo tồn kiến trúc.
36	23 Trần Hưng Đạo	480	247	7.167	Công ty CADASA thuê	Khu bảo tồn kiến trúc.
37	25 Trần Hưng Đạo	300	156	7.297	Công ty CADASA thuê	Khu bảo tồn kiến trúc.
38	26 Trần Hưng Đạo	830	241	6.125	Công ty CADASA thuê	Khu bảo tồn kiến trúc.



STT	Biển số - Đường phố	Nhà		Diện tích đất (m <sup>2</sup> )	Đơn vị quản lý, sử dụng	Ghi chú
		DTSD (m <sup>2</sup> )	DTXD (m <sup>2</sup> )			
39	27A và 27 B Trần Hưng Đạo	362	145	5.268,2	C.ty TNHH Khu nghỉ Mát Đà Lạt	Khu bảo tồn kiến trúc.
40	29 Trần Hưng Đạo	710	369	2.395	Công ty CADASA thuê	Khu bảo tồn kiến trúc.
41	31 Trần Hưng Đạo	430	227	3.076	Công ty CADASA thuê	Khu bảo tồn kiến trúc.
42	33 Trần Hưng Đạo	400	206	3.675	Công ty CADASA thuê	Khu bảo tồn kiến trúc.
43	35 Trần Hưng Đạo	2.285	1.862	4.982	Các Trung tâm thuộc Sở Khoa học và Công nghệ	Khu bảo tồn kiến trúc; đã cải tạo khối nhà sau.
44	06 Huyền Trần Công Chúa	250	477,12	3.390,2	TTQLN Đà Lạt quản lý	
45	06 Yết Kiêu	208	179	1.441	TTQLN Đà Lạt quản lý (đã có chủ trương cho Công ty cổ phần PICENZA thuê)	
46	1A Quang Trung	247	(405)	(2.993)	Công ty cổ phần Phi Mã thuê	Kiến trúc Tây Ban Nha, đã phục chế lại.
47	1B Quang Trung	161	(chung)	(chung)	Công ty cổ phần Phi Mã thuê	Kiến trúc Tây Ban Nha, đã phục chế lại.

STT	Biển số - Đường phố	Nhà		Diện tích đất (m <sup>2</sup> )	Đơn vị quản lý, sử dụng	Ghi chú
		DTSD (m <sup>2</sup> )	DTXD (m <sup>2</sup> )			
48	21 Quang Trung (số 07 cũ)	365	178,8	1.830,3	UBND phường 9	
49	21 Quang Trung (số 09 cũ)	249,70	222,5		UBND phường 9	Đã cải tạo, xây dựng lại.
50	38 Quang Trung (số 08 cũ)	380	235	3.020	Bảo Lâm Đồng	
51	40 Quang Trung (số 10 cũ)	336	159,2	2.836	Công ty CP Du lịch Lâm Đồng	
52	50 Quang Trung (số 08 cũ)	310	310	3.780	Hội Nông dân tỉnh (Trung tâm dạy nghề và hỗ trợ nông dân đang sử dụng)	Đã cải tạo nâng cấp.
53	52 Quang Trung (số 20 cũ)	246	108,75	1.837	Hội Nông dân tỉnh	
54	42 Quang Trung (số 22 cũ)	281	106	2.116	Công đoàn viên chức tỉnh	
55	24 Quang Trung	392	196	4.768	Văn phòng Tỉnh ủy Lâm Đồng	
56	57 Quang Trung (số 27 cũ)	505	481	4.610	Ủy ban MTTQVN tỉnh	
57	59 Quang Trung (số 29 cũ)	307	150,00	4.273	Liên đoàn Lao động tỉnh	

STT	Biển số - Đường phố	Nhà		Diện tích đất (m <sup>2</sup> )	Đơn vị quản lý, sử dụng	Ghi chú
		DTSD (m <sup>2</sup> )	DTXD (m <sup>2</sup> )			
58	61 Quang Trung (số 31 cũ)	358	119,66	2.010	Hội Phụ nữ tỉnh	
59	02 Nguyễn Du	211	145,24	870,7	Hội Văn học nghệ thuật tỉnh	
60	03 Nguyễn Du	550		5.440	Công ty Hoàng Anh Đất Xanh Đà Lạt thuê	Đã sửa chữa, cải tạo và xây dựng thêm công trình mới.
61	19 Nguyễn Du	254	127	2.389	Văn phòng Tỉnh ủy	Đã cải tạo nâng cấp.
62	34 Nguyễn Du	255	202,7	1.034,2	Công ty TNHH Khang Phú thuê	Đã cải tạo nâng cấp.
63	14 Phó Đức Chính	130		1.040	Công ty Hoàng Anh Đất Xanh Đà Lạt thuê	Đã sửa chữa, cải tạo và xây dựng thêm công trình mới.
64	14A Phó Đức Chính	154		724	Công ty Hoàng Anh Đất Xanh Đà Lạt thuê	Đã sửa chữa, cải tạo và xây dựng thêm công trình mới.
65	16 Phó Đức Chính	213		1.616	Công ty Hoàng Anh Đất Xanh Đà Lạt thuê	Đã sửa chữa, cải tạo và xây dựng thêm công trình mới.
66	03 Yên Thế	250	207,00	1.500	Ban QL rừng Đa Nhim	

STT	Biển số - Đường phố	Nhà		Diện tích đất (m <sup>2</sup> )	Đơn vị quản lý, sử dụng	Ghi chú
		DTSD (m <sup>2</sup> )	DTXD (m <sup>2</sup> )			
67	04 Yên Thế	575	363	3.380	Chi cục Kiểm lâm	
68	03 Hoàng Hoa Thám	492	246	2.760,77	TTQLN Đà Lạt quản lý	
69	68 Hoàng Diệu	199	135,05	957,75	TTQLN Đà Lạt quản lý	
70	72 Hoàng Diệu	170	148,31	643	TTQLN Đà Lạt quản lý	
71	01 Hàn Thuyên	199	134,03	1.286,79	TTQLN Đà Lạt quản lý	
72	02 Hàn Thuyên	370	165,04	2.826,19	TTQLN Đà Lạt quản lý	
73	07 Hàn Thuyên	309,72	236,08	2.013,19	TTQLN Đà Lạt quản lý	
74	29 Yersin	392	196	1.638	Trường CD sư phạm Đà Lạt	

**Tổng cộng: 74 biệt thự**



**PHIẾU LƯU CỐ 03: DANH SÁCH BIỆT THỰ THUỘC SỞ HỮU NHÀ NƯỚC THUỘC NHÓM 3**

Được ban hành theo Quyết định số 47 /2017/QĐ-UBND ngày 08 tháng 12 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng)

STT	Biển số - Đường phố	Nhà		Diện tích đất (m <sup>2</sup> )	Đơn vị quản lý sử dụng	Ghi chú
		DTSD (m <sup>2</sup> )	DTXD (m <sup>2</sup> )			
01	04 Huỳnh Thúc Kháng	269	168,39	1.146	Công ty TNHH TM Hoàn Kiệt thuê	Ít giá trị về kiến trúc, khuôn viên chia cắt.
02	12 Huỳnh Thúc Kháng	170	93,01	1.440	Công ty TNHH Hoàng Tư thuê	Ít giá trị về kiến trúc.
03	04 Nguyễn Viết Xuân	150	106,9	2.321	Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh	Nhà làm việc 2 tầng đã cải tạo nâng cấp.
04	08B Nguyễn Viết Xuân	479	417	550	Bà Vương Anh Thư (trúng đấu giá).	
05	10 Nguyễn Viết Xuân	185	242,99	1.251,48	TTQLN Đà Lạt quản lý	Ít giá trị về kiến trúc.
06	12 Nguyễn Viết Xuân	160	128,26	642,92	TTQLN Đà Lạt quản lý	Ít giá trị về kiến trúc.
07	14 Nguyễn Viết Xuân	289	146,79	1.096,36	TTQLN Đà Lạt quản lý	Ít giá trị về kiến trúc.
08	05 Hàn Thuyên	285	182,00	930	TTQLN Đà Lạt quản lý	Ít giá trị về kiến trúc.

STT	Biển số - Đường phố	Nhà		Diện tích đất (m <sup>2</sup> )	Đơn vị quản lý sử dụng	Ghi chú
		DTSD (m <sup>2</sup> )	DTXD (m <sup>2</sup> )			
09	03 Nam Kỳ Khởi Nghĩa	172	143,66	1.039	TTQLN Đà Lạt quản lý (Đã có chủ trương cho Công ty cổ phần Dầu tư phát triển HALIFAM thuê)	Ít giá trị về kiến trúc.
10	10 Nam Kỳ Khởi Nghĩa	154	95,7	1.553	UBND phường 1	Ít giá trị về kiến trúc.
11	03 Thủ Khoa Huân	293	108,07	818	TTQLN Đà Lạt quản lý	Ít giá trị về kiến trúc; công trình đã xuống cấp.
12	04 Thủ Khoa Huân	193	150	1.941	Đài PTTTH Đà Lạt	
13	07 Thủ Khoa Huân	285	235	843	Trường Đại học Thủy lợi thuê	
14	03 Pasteur	536,4	222	1.657	Trường nuôi dạy trẻ điếc	Đã cải tạo, nâng cấp.
15	10 Pasteur	587	360,00	(3.512)	Bộ Tư pháp	Đã cải tạo, nâng cấp.
16	12 Pasteur	174	190,00	(Chung)	Bộ Tư pháp	Đã cải tạo, nâng cấp.
17	16 Pasteur	265	82,70	2.126,9	Công ty TNHH Áo cưới thời trang Thanh Hằng thuê	

STT	Biển số - Đường phố	Nhà		Diện tích đất (m <sup>2</sup> )	Đơn vị quản lý sử dụng	Ghi chú
		DTSD (m <sup>2</sup> )	DTXD (m <sup>2</sup> )			
18	11 Pasteur	244	128,50	1.688	Công ty TNHH Việt Đăng thuê	
19	20 Pasteur	1.567	893,00	2.238	Quý đầu tư và Phát triển	Đã cải tạo nâng cấp, xây dựng xen cây thêm, không còn nguyên gốc biệt thự cũ.
20	35B Pasteur	206	118,87	1.720,80	Trung tâm Quan trắc môi trường	Kiến trúc ít giá trị, nằm trong hẻm, đã xây dựng xen cây thêm.
21	37 Pasteur	345	210,00	2.541	Công ty TNHH Thương mại dịch vụ du lịch xuyên Việt Oil (trung đầu giá)	Ít giá trị kiến trúc, đã xây dựng xen cây thêm.
22	01 Hải Thượng	259	181	1.109,80	Trung tâm BVSKBM&TE	Ít giá trị kiến trúc, đã cải tạo, xây dựng làm trụ sở.
23	01 Hoàng Diệu (số 03 cũ)	259	164	1.018,16	Hội Chữ thập đỏ Lâm Đồng	Ít giá trị về kiến trúc, khuôn viên bị chia cắt.
24	62 Hoàng Diệu	289,12	190,5	574,20	UBND phường 5	Ít giá trị về kiến trúc, khuôn viên bị chia cắt; đã cải tạo, xây dựng mở rộng làm trụ sở.

STT	Biên số - Đường phố	Nhà		Diện tích đất (m <sup>2</sup> )	Đơn vị quản lý sử dụng	Ghi chú
		DTSD (m <sup>2</sup> )	DTXD (m <sup>2</sup> )			
25	64 Hoàng Diệu	289	90,40	643	TTQLN Đà Lạt quản lý (đã có chủ trương cho Công ty cổ phần Dầu tư phát triển HALIFAM thuê)	
26	06 Hoàng Văn Thụ	465	160,04	1.432	Công ty Pháp Việt thuê	Ít giá trị về kiến trúc.
27	10 Hoàng Văn Thụ	259	97,39	405	TTQLN Đà Lạt quản lý	Ít giá trị về kiến trúc, khuôn viên bị chia cắt.
28	21 Lê Hồng Phong	285	182,00	930	Công ty cổ phần Thăng Đạt (trúng đấu giá)	Ít giá trị về kiến trúc.
29	78B Trưng Trích	172	85,18	986,22	TTQLN Đà Lạt quản lý	
30	78C Trưng Trích	154	104,70	1179,8	Công ty TNHH Đình Vàng thuê	
31	43 Xô Viết Nghệ Tĩnh	250	171,36	1.911	TTQLN Đà Lạt quản lý	
32	02 Lê Thánh Tôn	183	128,18	2.157	TTQLN Đà Lạt quản lý (đã có chủ trương cho Công ty CP PICENZA thuê)	Ít giá trị về kiến trúc.



STT	Biển số - Đường phố	Nhà		Diện tích đất (m <sup>2</sup> )	Đơn vị quản lý sử dụng	Ghi chú
		DTSD (m <sup>2</sup> )	DTXD (m <sup>2</sup> )			
33	03 Chu Văn An	185	237,00	2.056	Ban QL các Dự án ODA	Kết cấu không bền vững (khung gỗ).
34	01 Đông Đa	170	58,87	1638,2	TTQLN Đà Lạt quản lý (đã có chủ trương cho Công ty TNHH Thành Nam thuê)	Nhà gỗ, xuống cấp, ít giá trị về kiến trúc.
35	02 Đông Đa	96	58,87	1.413	Công ty TNHH Thành Nam thuê	Nhà gỗ, xuống cấp, ít giá trị về kiến trúc.
36	13 Trần Hưng Đạo	457	302,98	2.447,8	TTQLN Đà Lạt quản lý	Nhà đã xuống cấp.
37	49/2 Phạm Hồng Thái	353	310	3.214	Chi cục Quản lý thị trường	
38	5/1 Hùng Vương	171	(246,56)	(1.207)	Công ty DT-TM-XD Sài Gòn thuê	Ít giá trị về kiến trúc.
39	5/2 Hùng Vương	276	(chung)	(chung)	Công ty DT-TM-XD Sài Gòn thuê	Khuôn viên bị chia cắt, nằm sâu trong đường hẻm.
40	17 Hùng Vương	235	236,34	2.689	Công ty TNHH Áo cưới thời trang Thanh Hằng thuê	

STT	Biển số - Đường phố	Nhà		Diện tích đất (m <sup>2</sup> )	Đơn vị quản lý sử dụng	Ghi chú
		DTSD (m <sup>2</sup> )	DTXD (m <sup>2</sup> )			
41	33 Hùng Vương	564	298	5.774,8	Viện Điều Dưỡng	Đã cải tạo, xây dựng thêm trụ sở.
42	39 Hùng Vương	883	662,00	3.711	Tập đoàn Viễn thông Quân đội – Viettel (trúng đấu giá)	Đã tháo dỡ nhà cũ.
43	48A Hùng Vương	139	85,50	(2.410)	Công ty CP DTTM Hoàng Cầu thuê	
44	48B Hùng Vương	128	85,50	(chung)	Công ty CP DTTM Hoàng Cầu thuê	
45	56 Hùng Vương	225	166,36	2.956	TTQLN Đà Lạt quản lý (đã có chủ trương cho Công ty DT-TM-XD Sài Gòn thuê)	Nhà đơn lẻ, ít giá trị về kiến trúc.
46	24 Trần Phú	440	237,50	1.753	Chi cục tiêu chuẩn - Đo lường chất lượng tỉnh Lâm Đồng	
47	26 Trần Phú	1.464	(784,00)	(3.007)	Bà Nguyễn Thị Phương Đài (trúng đấu giá)	Đã tháo dỡ nhà cũ và xây dựng công trình mới.
48	28 Trần Phú	(chung)	(chung)	(chung)	Bà Nguyễn Thị Phương Đài (trúng đấu giá)	Đã tháo dỡ nhà cũ và xây dựng công trình mới.

STT	Biển số - Đường phố	Nhà		Diện tích đất (m <sup>2</sup> )	Đơn vị quản lý sử dụng	Ghi chú
		DTSD (m <sup>2</sup> )	DTXD (m <sup>2</sup> )			
49	29 Thi Sách	261	228	1.501,7	UBND phường 6	Đã cải tạo, xây dựng mở rộng làm trụ sở.
50	12 Quang Trung	221	166,63	3.032	TTQLN Đà Lạt quản lý (đã có chủ trương cho Công ty cổ phần PICENZA thuê)	
51	25 Quang Trung (số 15 cũ)	674	232,3	2.328,2	Tỉnh Đoàn Lâm Đồng	Đã cải tạo, nâng cấp.
52	26 Phù Đổng Thiên Vương	231	193,7	230	UBND phường 8	Đã tháo dỡ nhà cũ và xây dựng công trình mới.
53	02B Ba Tháng Tư	250	125	1.233,8	Hội Cựu Chiến binh tỉnh	Ít giá trị về kiến trúc; đã cải tạo xây dựng mở rộng.
54	08 Ba Tháng Tư	521	359,00	1.107	Ban Tôn giáo - Ban Thi đua khen thưởng (thuộc Sở Nội vụ)	Ít giá trị kiến trúc.
55	10 Ba Tháng Tư	799	221,76	1.977	UBND phường 3	Khối biệt thự đã nâng cấp, sửa chữa; đã xây dựng xen cây các khối công trình.

STT	Biên số - Đường phố	Nhà		Diện tích đất (m <sup>2</sup> )	Đơn vị quản lý sử dụng	Ghi chú
		DTSD (m <sup>2</sup> )	DTXD (m <sup>2</sup> )			
56	16 Ba Tháng Tư	172	124,12	792	TTQLN Đà Lạt quản lý	
57	11 Ba Tháng Tư	127	158,37	817	TTQLN Đà Lạt quản lý (Đã có chủ trương cho Công ty TNHH Áo cưới thời trang Thanh Hằng thuê)	Khuôn viên bị chia cắt.
58	29 Ba Tháng Tư	834	269,28	2.563	Khối các cơ quan của UBND thành phố Đà Lạt	Ít giá trị về kiến trúc, đã cải tạo xây dựng mở rộng.
59	02 Đoàn Thị Điểm	272,65	194,65	1.338	UBND phường 4	Biệt thự đơn lẻ, đã cải tạo xây dựng mở rộng.
60	10 Huyền Trân Công Chúa	598,34	361,0	984,50	TTQLN Đà Lạt quản lý	
61	12 Huyền Trân Công Chúa	247,33	123,66	1.136	TTQLN Đà Lạt quản lý	
62	25 Đinh Tiên Hoàng	172	168,85	632,5	DNTN Song Anh HK thuê	
63	07 Nguyễn Du	154		1.562	Tập đoàn Quốc tế Năm Sao thuê	Ít giá trị về kiến trúc
64	06 Yên Thế	179	80,00	822	Bà Phạm Hà Thủy Anh (trúng đấu giá)	

STT	Biên số - Đường phố	Nhà		Diện tích đất (m <sup>2</sup> )	Đơn vị quản lý sử dụng	Ghi chú
		DTSD (m <sup>2</sup> )	DTXD (m <sup>2</sup> )			
65	16 Hoàng Diệu	227		855	TTQLN Đà Lạt quản lý	
66	07 Phan Chu Trinh	193	137,05	1.461	TT Nhân ái Đại Hưng Phát thuê	Đã tháo dỡ nhà cũ để thực hiện dự án đầu tư
67	01 Trần Quý Cáp	181	144,25	1.211	C.ty CP thực phẩm Lâm Đồng thuê	Đã tháo dỡ nhà cũ và xây dựng công trình mới
68	50 Hùng Vương	225	166,36	2.956	Công ty TNHH MTV Cấp thoát nước Lâm Đồng	Đã tháo dỡ nhà cũ và xây dựng công trình mới
69	23 Quang Trung	247	220,30	1.999	C.ty CP Truyền hình cáp NTHH thuê	Đã tháo dỡ nhà cũ để thực hiện dự án đầu tư
70	07A Nguyễn Du	416		1.417	Tập đoàn Quốc tế Năm Sao thuê	Đã tháo dỡ nhà cũ để thực hiện dự án đầu tư
71	08 Nguyễn Du	320,1		1.314	Tập đoàn Quốc tế Năm Sao thuê	Đã tháo dỡ nhà cũ để thực hiện dự án đầu tư
72	8Y Nguyễn Du	211,8		1.021	Tập đoàn Quốc tế Năm Sao thuê	Đã tháo dỡ nhà cũ để thực hiện dự án đầu tư

STT	Biên số - Đường phố	Nhà		Diện tích đất (m <sup>2</sup> )	Đơn vị quản lý sử dụng	Ghi chú
		DTSD (m <sup>2</sup> )	DTXD (m <sup>2</sup> )			
73	09 Nguyễn Du	434,4		1.610	Tập đoàn Quốc tế Năm Sao thuê	Đã tháo dỡ nhà cũ để thực hiện dự án đầu tư
74	10 Nguyễn Du	495,2		4.011	Tập đoàn Quốc tế Năm Sao thuê	Đã tháo dỡ nhà cũ để thực hiện dự án đầu tư
75	11 Nguyễn Du	417,3		3.046	Tập đoàn Quốc tế Năm Sao thuê	Đã tháo dỡ nhà cũ để thực hiện dự án đầu tư
76	12 Nguyễn Du	299,8		904	Tập đoàn Quốc tế Năm Sao thuê	Đã tháo dỡ nhà cũ để thực hiện dự án đầu tư
77	13 Nguyễn Du	469,8		2.893	Tập đoàn Quốc tế Năm Sao thuê	Đã tháo dỡ nhà cũ để thực hiện dự án đầu tư
78	14 Nguyễn Du	223,5		1.258	Tập đoàn Quốc tế Năm Sao thuê	Đã tháo dỡ nhà cũ để thực hiện dự án đầu tư
79	15 Nguyễn Du	304,6		2.160	Tập đoàn Quốc tế Năm Sao thuê	Đã tháo dỡ nhà cũ để thực hiện dự án đầu tư
80	15B Nguyễn Du	236		1.818	Tập đoàn Quốc tế Năm Sao thuê	Đã tháo dỡ nhà cũ để thực hiện dự án đầu tư

STT	Biển số - Đường phố	Nhà		Diện tích đất (m <sup>2</sup> )	Đơn vị quản lý sử dụng	Ghi chú
		DTSD (m <sup>2</sup> )	DTXD (m <sup>2</sup> )			
81	14B Phó Đức Chính	284		2.991	Tập đoàn Quốc tế Năm Sao thuê	Đã tháo dỡ nhà cũ để thực hiện dự án đầu tư
82	16 Phó Đức Chính	368		5.925	Tập đoàn Quốc tế Năm Sao thuê	Đã tháo dỡ nhà cũ để thực hiện dự án đầu tư
83	24B Trần Bình Trọng	119	19,89	1.321,15	Trung tâm giống cây được liệu	Ít giá trị Kiến trúc

**Tổng cộng: 83 biệt thự.**